

ĐỀ THI HỌC KÌ I – Đề số 13

Môn: Toán - Lớp 6

Bộ sách: Kết nối tri thức



Mục tiêu

- Ôn tập các kiến thức 3 chương đầu tiên của chương trình sách giáo khoa Toán 6 – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Toán học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải các kiến thức đã học – chương trình Toán 6.

Phần trắc nghiệm (3 điểm)

Câu 1: Cho tập hợp $A = \{1; 3; 9; 0; 4; 2\}$, số phần tử trong tập hợp A là:

- A. 1.
- B. 4.
- C. 6.
- D. 0.

Câu 2: Trong các số sau, số nào là số nguyên tố?

- A. 8.
- B. 5.
- C. 15.
- D. 33.

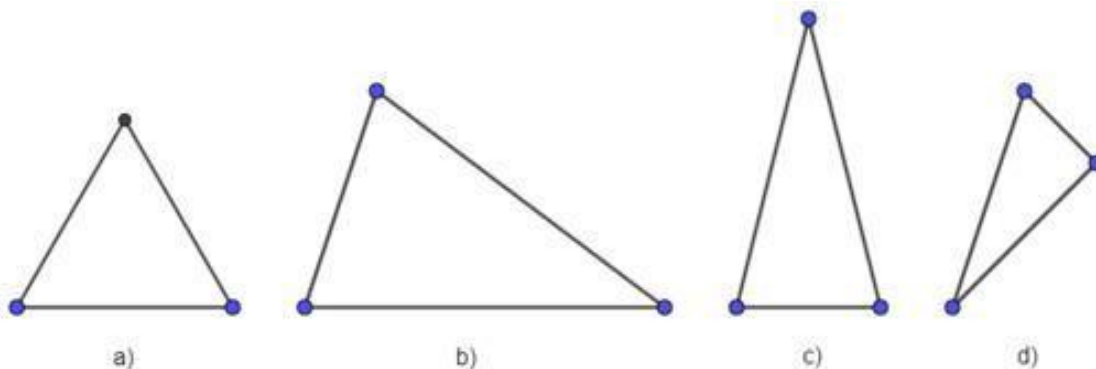
Câu 3: Số đối của -3 là:

- A. 3.
- B. -3 .
- C. 0.
- D. 4.

Câu 4: Kết quả của phép tính $(-30) : 2$ là:

- A. 15.
- B. -15 .
- C. -60 .
- D. 60.

Câu 5: Trong các hình sau, hình nào là tam giác đều?



- A. Hình a).
- B. Hình b).
- C. Hình c).
- D. Hình d).

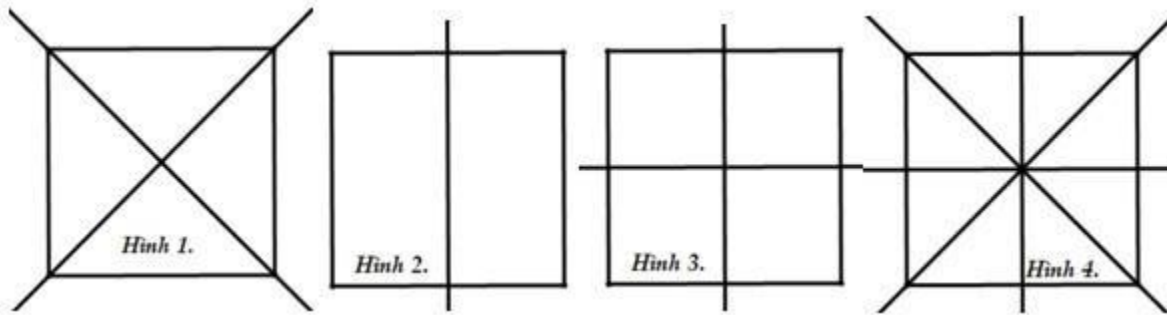
Câu 6: Trong hình chữ nhật, có:

- A. Hai đường chéo vuông góc với nhau.
- B. Hai đường chéo không bằng nhau.

C. Hai đường chéo song song với nhau.

D. Hai đường chéo bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

Câu 7: Hình nào dưới vẽ đúng trục đối xứng của hình vuông



A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 8: Số lượng hình có tâm đối xứng là



A. 2.

B. 3.

C. 4.

D. 1.

Câu 9: Cho $a = 3^2 \cdot 2 \cdot 5$ và $b = 2^4 \cdot 3 \cdot 7$. Tìm ƯCLN của a và b.

A. ƯCLN(a, b) = 3 . 2.

B. ƯCLN(a, b) = $3^2 \cdot 2^4$.

C. ƯCLN(a, b) = 7 . 5.

D. ƯCLN(a, b) = $3^2 \cdot 2^4 \cdot 5 \cdot 7$.

Câu 10: Hãy sắp xếp các số sau theo thứ tự tăng dần: -3; 4; 7; -7; 0; -1.

A. - 7; - 3 ; - 1; 0 ; 4 ; 7.

B. 7; 4; 0; -1; -3; -7.

C. 7; -7; 4; -3; -1; 0.

D. 0; -1; -3; 4; - 7; 7.

Câu 11: Kết quả của phép tính $(-80) + (-20)$ là:

A. -60.

B. 100.

C. 60.

D. -100.

Câu 12: Một chiếc tàu ngầm đang ở độ sâu 20 m, tàu tiếp tục lặn xuống thêm 15m nữa. Hỏi khi đó, tàu ngầm ở độ sâu bao nhiêu mét?

A. 5 m.

B. 35 m.

C. -5 m.

D. 30 m.

Phần tự luận (7 điểm)

Bài 1: (3,0 điểm)

a) Liệt kê các số nguyên tố nhỏ hơn 9.

b) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự giảm dần: -11; 0; 8; -4; 12.

c) Viết tập hợp A gồm các số tự nhiên là ước của 8.

d) Liệt kê các số tự nhiên là bội của 5 nhỏ hơn 22.

e) Tìm số đối của -4 ; 0 .

f) Cho tập hợp $B = \{x \in \mathbb{Z} \mid -3 < x < 2\}$. Viết tập hợp B dưới dạng liệt kê các phần tử?

Bài 2: (2,0 điểm)

a) Thực hiện phép tính: $60 : \lceil 15 - (7 - 4)^2 \rceil$

b) Tìm x, biết: $x - 7 = -39$

c) Mẹ bạn An mang 300 000 đồng vào siêu thị mua 2 kg táo, 5 kg gạo. Giá mỗi ki-lô-gam táo là 60 000 đồng, mỗi ki-lô-gam gạo là 20 000 đồng. Hỏi mẹ bạn An còn lại bao nhiêu tiền?

Bài 3: (0,5 điểm) Dùng số nguyên thích hợp để mô tả mỗi tình huống sau:

a) Mực nước hồ chứa giảm xuống 3 m.

b) Có 15 000 000 đồng trong ngân hàng.

Bài 4: (1,5 điểm) Hình thoi ABCD cạnh 5cm có tâm đối xứng O. Biết $OA = 4\text{cm}$, $OB = 3\text{cm}$.

a) Tính diện tích hình thoi.

b) So sánh chu vi và diện tích tam giác OAB và tam giác OCD.

----- Hết -----